UBND QUẬN BA ĐÌNH
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 135/TB-PGDĐT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ba Đình, ngày 08 tháng 4 năm 2025

THÔNG BÁO
Xếp giải vòng Chung kết sân chơi "Đấu trường Toán học và Tiếng Anh" quận Ba Đình năm học 2024-2025
Môn Tiếng Anh - Khối 1

TT	Tên đăng nhập	Họ tên	Lớp	Trường	Số câu đúng	Số giây	Số câu sai	Xếp giải
1	hd6-0253191	Trịnh Đức Minh Quân	1A6	TH Hoàng Diệu	30	336	0	Vàng
2	ntp5-1976	Phạm Kiều Chi	1B	TH Nguyễn Tri Phương	30	456	0	Vàng
3	hns1-0250656	Nguyễn Ngân Phương	1A1	TH Hà Nội	30	651	0	Vàng
4	hht1-2338	Đặng Minh Tuệ	1C	TH Hoàng Hoa Thám	30	780	0	Vàng
5	kd24-3454	Nguyễn Khải Minh	1A6	TH Kim Đồng	29	391	1	Bạc
6	vp3-0827	Nguyễn Đắc Phúc Huy	1A2	TH Vạn Phúc	29	446	1	Bạc
7	tca1-1954	Võ Kiều Hải Đăng	1A2	TH Thành Công A	29	458	1	Bạc
8	tca1-1868	Nguyễn Phong Quân	1A5	TH Thành Công A	29	465	1	Bạc
9	tl47-1391	Nguyễn Gia Khánh	1C	TH Thủ Lệ	29	471	1	Bạc
10	dy18-a1001	Đặng Thu An	1A1	TH Đại Yên	29	501	1	Bạc
11	kd24-3446	Lê Quốc Khang	1A6	TH Kim Đồng	29	511	1	Đồng
12	pct-1552	Phạm Lâm Anh	1D	TH Phan Chu Trinh	29	593	1	Đồng
13	ntp5-2070	Nguyễn Huy Khang	1F	TH Nguyễn Tri Phương	29	798	1	Đồng
14	hns1-0250681	Nguyễn Ánh Dương	1A2	TH Hà Nội	29	964	1	Đồng
15	hht1-2394	Phan Quang Vinh	1H	TH Hoàng Hoa Thám	28	442	2	Đồng
16	nk2-0253181	Phạm Hoàng Nhật Minh	1A4	TH Ngọc Khánh	28	563	2	Đồng
17	hht1-2282	Phạm Đỗ Minh Khôi	1A	TH Hoàng Hoa Thám	28	629	2	Đồng
18	nh6-1251	Nguyễn Phương Thảo Chi	1A1	TH Ngọc Hà	28	709	2	Đồng
19	hht1-2283	Phạm Đỗ Tú Linh	1A	TH Hoàng Hoa Thám	28	861	2	Khuyến khích
20	nk2-0253185	Nguyễn Quốc Đức Nghĩa	1A4	TH Ngọc Khánh	27	433	3	Khuyến khích
21	pct-1574	Vũ Minh Thảo	1D	TH Phan Chu Trinh	27	495	3	Khuyến khích
22	nk2-0253224	Nguyễn Xuân Minh Khang	1A5	TH Ngọc Khánh	27	580	3	Khuyến khích
23	hns1-0250672	Nguyễn Thái An	1A1	TH Hà Nội	26	457	4	Khuyến khích
24	nk2-3061	Lưu Thanh Bình	1A1	TH Ngọc Khánh	26	585	4	Khuyến khích
25	kd24-3510	Lê Ngọc Bảo Anh	1A4	TH Kim Đồng	26	598	4	Khuyến khích
26	tcb1-2678	Nguyễn Hà My	1A5	TH Thành Công B	26	615	4	Khuyến khích
27	pct-1548	Nguyễn Anh Tuấn	1C	TH Phan Chu Trinh	26	626	4	Khuyến khích
28	hht1-2376	Nguyễn Nhật Đăng Khoa	1H	TH Hoàng Hoa Thám	26	713	4	Khuyến khích
29	dy18-a1022	Nguyễn Bình Minh	1A1	TH Đại Yên	26	884	4	Khuyến khích
30	kd24-3468	Dương Quỳnh Anh	1A8	TH Kim Đồng	26	951	4	Khuyến khích
31	hht1-2286	Nguyễn Diệu Vi	1A	TH Hoàng Hoa Thám	26	1179	4	Khuyến khích
32	kd24-3444	Lý Gia Hân	1A6	TH Kim Đồng	26	1454	4	Khuyến khích
33	tcb1-2595	Ngô Bảo Lâm	1A3	TH Thành Công B	25	481	5	Khuyến khích
34	kd24-3401	Lê Văn Huy Vũ	1A7	TH Kim Đồng	25	616	5	Khuyến khích
35	kd24-3386	Vũ Lê Thiên An	1A5	TH Kim Đồng	25	820	5	Khuyến khích
36	pct-1531	Nguyễn Phương Tuệ Anh	1C	TH Phan Chu Trinh	25	861	5	Khuyến khích
37	hd6-0253177	Nguyễn Hoàng Ngân	1A6	TH Hoàng Diệu	24	608	6	
38	kd24-3438	Phan Khánh An	1A6	TH Kim Đồng	24	629	6	
39	ntt12-1635	Nguyễn Khôi Nguyên	1A1	TH Nguyễn Trung Trực	24	663	6	
40	bd-1881	Nguyễn Anh Khôi	1A3	TH Ba Đình	24	697	6	
41	kd24-3458	Nguyễn Hoàng Bích Nhi	1A6	TH Kim Đồng	24	790	6	
42	dy18-a2065	Nguyễn Xuân Phúc	1A2	TH Đại Yên	23	534	7	
43	hd6-0253159	Phạm Minh Huy	1A6	TH Hoàng Diệu	23	536	7	
44	kd24-3395	Nguyễn Quang Khánh	1A7	TH Kim Đồng	23	567	7	
45	vn-cb-2212	Nguyễn Minh Đức	1E	TH Việt Nam - Cu Ba	23	591	7	
46	kd24-3445	Vũ Khánh Huyền	1A6	TH Kim Đồng	23	704	7	
47	kd24-3469	Nguyễn Trung Hiếu	1A8	TH Kim Đồng	23	799	5	
48	hht1-2373	Nguyễn Bảo Khánh Đan	1H	TH Hoàng Hoa Thám	22	574	8	
49	tcb1-2674	Trịnh Nhật Minh	1A5	TH Thành Công B	22	749	8	

TT	Tên đăng nhập	Họ tên	Lớp	Trường	Số câu đúng	Số giây	Số câu sai	Xếp giải
50	bn21-0251170	Nguyễn Duy Minh	1A2	TH Nguyễn Bá Ngọc	22	1072	8	
51	vn-cb-2103	Nguyễn Diệu Uyên	1A	TH Việt Nam - Cu Ba	21	420	9	
52	tca1-1911	Vũ Anh Khôi	1A3	TH Thành Công A	21	765	9	
53	hd6-3126	Nguyễn Minh Khang	1A5	TH Hoàng Diệu	21	1060	9	
54	kd24-3866	Trương Minh Thảo	1A4	TH Kim Đồng	21	1791	8	
55	vn-cb-2121	Phạm Minh Hoàng	1B	TH Việt Nam - Cu Ba	20	555	10	
56	kd24-3457	Nguyễn Trần Hà My	1A6	TH Kim Đồng	20	1596	2	
57	hd6-3051	Nguyễn Mạnh Kiên	1A3	TH Hoàng Diệu	19	1006	11	
58	tl47-1365	Đoàn Nhật Minh	1B	TH Thủ Lệ	18	667	12	
59	dy18-a4124	Nguyễn Minh Khang	1A4	TH Đại Yên	17	561	13	
60	hd6-0253217	Lê Hoài Anh	1A7	TH Hoàng Diệu	17	1178	13	
61	ntp5-1979	Trần Ngô Bảo Hân	1B	TH Nguyễn Tri Phương	16	672	14	
62	kd24-3439	Vũ Bình An	1A6	TH Kim Đồng	16	1621	4	
63	bd-1856	Nguyễn Linh Trúc	1A2	TH Ba Đình	15	586	15	
64	bn21-0251174	Nguyễn Quỳnh Như	1A2	TH Nguyễn Bá Ngọc	15	588	15	
65	tl47-1345	Hồ Nguyễn Thanh Trúc	1A	TH Thủ Lệ	15	598	15	
66	bn21-0251199	Nguyễn Phúc Lâm	1A2	TH Nguyễn Bá Ngọc	13	666	17	
67	tl47-1402	Nguyễn Tú Uyên	1C	TH Thủ Lệ	13	811	17	
68	nd2-1596	Vũ Đình Khôi Nguyên	1A2	TH Nghĩa Dũng	12	705	18	

Nơi nhận:
- Các trường Tiểu học trên địa bàn quận;
- Lưu: VT, tổ TH.

TRƯỞNG PHÒNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
Q. BA ĐÌNH - T.P HÀ NỘI

Lê Đức Thuận

UBND QUẬN BA ĐÌNH
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 135/TB-PGDĐT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ba Đình, ngày 08 tháng 4 năm 2025

THÔNG BÁO
Xếp giải vòng Chung kết sân chơi "Đấu trường Toán học và Tiếng Anh" quận Ba Đình năm học 2024-2025
Môn Tiếng Anh - Khối 2

TT	Tên đăng nhập	Họ tên	Lớp	Trường	Số câu đúng	Số giây	Số câu sai	Xếp giải
1	nk2-2884	Trần Hiếu Minh	2A5	TH Ngọc Khánh	30	336	0	Vàng
2	nh6-1390	Đoàn Bảo Khánh	2A2	TH Ngọc Hà	30	368	0	Vàng
3	kd24-4015	Đào Khôi Nguyên	2A7	TH Kim Đồng	30	488	0	Vàng
4	nk2-2855	Nguyễn Tú Linh	2A3	TH Ngọc Khánh	30	497	0	Vàng
5	hd6-3577	Nguyễn Bảo Trâm	2A5	TH Hoàng Diệu	29	264	1	Vàng
6	tca1-1966	Đinh Thế Vinh	2A3	TH Thành Công A	29	316	1	Bạc
7	nh6-1447	Chu Ngọc Lâm Anh	2A4	TH Ngọc Hà	29	328	1	Bạc
8	tcb1-2744	Hoàng An Nhiên	2A2	TH Thành Công B	29	357	1	Bạc
9	bn21-1258	Lê An Vinh	2A2	TH Nguyễn Bá Ngọc	29	357	1	Bạc
10	nh6-1359	Nguyễn Linh Chi	2A1	TH Ngọc Hà	29	386	1	Bạc
11	ntp5-2097	Phạm Xuân Bách	2A	TH Nguyễn Tri Phương	29	492	1	Bạc
12	ntt12-1729	Ngô Trí Hiếu	2A1	TH Nguyễn Trung Trực	29	525	1	Bạc
13	vn-cb-2598	Trần Đào Đức	2E	TH Việt Nam - Cu Ba	29	534	1	Bạc
14	bd-0252080	Đinh Bảo Nguyên	2A4	TH Ba Đình	29	545	1	Đồng
15	hns1-0744	Vũ Bảo Vy	2A1	TH Hà Nội	29	588	1	Đồng
16	hns1-0250710	Hoàng Nhật Minh	2A0	TH Hà Nội	29	592	1	Đồng
17	vn-cb-3319	Lê Minh Anh	2E	TH Việt Nam - Cu Ba	28	283	2	Đồng
18	pct-1619	Nguyễn Hải Lâm	2E	TH Phan Chu Trinh	28	376	2	Đồng
19	hd6-0253516	Vũ Minh Khang	2A4	TH Hoàng Diệu	28	385	2	Đồng
20	hht1-0252499	Phạm Quang Huy	2I	TH Hoàng Hoa Thám	28	392	2	Đồng
21	bd-0252064	Vũ Minh Khoa	2A4	TH Ba Đình	28	397	2	Đồng
22	vn-cb-2601	Hoàng Minh Khang	2E	TH Việt Nam - Cu Ba	28	408	2	Đồng
23	ntt12-1830	Nguyễn Khánh Chi	2A4	TH Nguyễn Trung Trực	28	409	2	Đồng
24	nk2-2871	Lê Đăng Khôi	2A4	TH Ngọc Khánh	28	416	2	Đồng
25	hns1-0740	Lê Nguyễn Bảo Khánh	2A1	TH Hà Nội	28	446	2	Đồng
26	kd24-3168	Trần Tuấn Phong	2A2	TH Kim Đồng	28	498	2	Khuyến khích
27	tl47-1497	Hà Bảo Châu	2C	TH Thủ Lệ	28	504	2	Khuyến khích
28	ntp5-2100	Đoàn Khánh Dương	2A	TH Nguyễn Tri Phương	28	526	2	Khuyến khích
29	tca1-1915	Đỗ Hoàng Nam	2A2	TH Thành Công A	28	536	2	Khuyến khích
30	pct-1583	Nguyễn Phan	2A	TH Phan Chu Trinh	28	541	2	Khuyến khích
31	hd6-3557	Trương Nguyễn Châu Anh	2A5	TH Hoàng Diệu	28	621	2	Khuyến khích
32	hns1-0250728	Nguyễn Viết Trường	2A0	TH Hà Nội	28	665	2	Khuyến khích
33	hns1-0250712	Lê Tuệ Minh	2A0	TH Hà Nội	28	735	2	Khuyến khích
34	hht1-2468	Phạm Hồng Anh	2H	TH Hoàng Hoa Thám	28	744	2	Khuyến khích
35	kd24-3772	Nguyễn Linh Đan	2A7	TH Kim Đồng	28	770	2	Khuyến khích
36	hns1-0730	Trần Minh Vũ	2A0	TH Hà Nội	28	808	2	Khuyến khích
37	nk2-2887	Hoàng Minh Hiển	2A5	TH Ngọc Khánh	27	329	3	Khuyến khích
38	tcb1-2811	Dương Tú Nhi	2A4	TH Thành Công B	27	363	3	Khuyến khích
39	vn-cb-2674	Phan Gia Bảo	2H	TH Việt Nam - Cu Ba	27	367	3	Khuyến khích
40	bd-0252060	Nguyễn Gia Khánh	2A4	TH Ba Đình	27	396	3	Khuyến khích
41	kd24-3157	Vũ Đức Anh	2A9	TH Kim Đồng	27	442	3	Khuyến khích
42	tl47-1511	Vũ Tuấn Minh	2C	TH Thủ Lệ	27	462	3	Khuyến khích
43	khuatminhtam	Khuất Minh Tâm	2E	TH Việt Nam - Cu Ba	27	479	3	Khuyến khích
44	hns1-0756	Nguyễn Trí Quang	2A2	TH Hà Nội	27	514	3	Khuyến khích
45	hns1-0746	Lê Minh Châu	2A2	TH Hà Nội	27	548	3	Khuyến khích
46	tl47-1439	Phạm Khánh Chi	2A	TH Thủ Lệ	27	565	3	Khuyến khích
47	bn21-1240	Đỗ Minh Khôi	2A1	TH Nguyễn Bá Ngọc	27	590	3	Khuyến khích
48	tca1-1880	Nguyễn Huy Nhật Minh	2A5	TH Thành Công A	27	625	3	Khuyến khích
49	hns1-0703	Dương Ngọc Châu Anh	2A0	TH Hà Nội	27	702	3	Khuyến khích

TT	Tên đăng nhập	Họ tên	Lớp	Trường	Số câu đúng	Số giây	Số câu sai	Xếp giải
50	hns1-0250722	Nguyễn Ngọc An Nhiên	2A0	TH Hà Nội	27	752	3	Khuyến khích
51	hd6-0253291	Phạm Trí Dũng	2A1	TH Hoàng Diệu	26	410	4	
52	tcb1-2884	Nguyễn Đức Nhật Minh	2A6	TH Thành Công B	26	525	4	
53	hht1-2476	Nguyễn Minh Khôi	2H	TH Hoàng Hoa Thám	26	662	4	
54	vn-cb-3287	Đào Xuân Anh	2D	TH Việt Nam - Cu Ba	26	670	4	
55	ntt12-1807	Mai Bảo Phúc	2A3	TH Nguyễn Trung Trực	26	703	4	
56	hht1-2487	Đào Anh Thư	2H	TH Hoàng Hoa Thám	26	786	4	
57	kd24-3161	Bùi Phúc Lâm	2A7	TH Kim Đồng	26	805	4	
58	kd24-3153	Nguyễn Gia Minh	2A6	TH Kim Đồng	26	891	4	
59	tca1-2396	Hoàng Trọng Khôi	2A6	TH Thành Công A	25	440	5	
60	hht1-2471	Nguyễn Thùy Dương	2H	TH Hoàng Hoa Thám	25	458	5	
61	vn-cb-2323	Dương Gia Khải	2B	TH Việt Nam - Cu Ba	25	467	5	
62	hd6-0253528	Phan Thu Ngân	2A4	TH Hoàng Diệu	25	470	5	
63	bd-2006	Vũ Quang Dũng	2A3	TH Ba Đình	25	491	5	
64	bn21-1286	Vũ Bách Tùng	2A4	TH Nguyễn Bá Ngọc	25	570	5	
65	bn21-1246	Hoàng Trung Sơn	2A1	TH Nguyễn Bá Ngọc	25	590	5	
66	tl47-1440	Nguyễn Minh Duy	2A	TH Thủ Lệ	25	682	5	
67	tcb1-2831	Phạm Ngọc Diệp	2A5	TH Thành Công B	25	716	5	
68	hht1-2467	Mạnh Diệu Anh	2H	TH Hoàng Hoa Thám	25	843	5	
69	hht1-2398	Nguyễn Trần Chí Hiếu	2A	TH Hoàng Hoa Thám	25	982	5	
70	tca1-1912	Nguyễn Tuệ Kiên	2A2	TH Thành Công A	25	992	5	
71	tca1-1923	Phạm Chí Kiên	2A2	TH Thành Công A	25	1150	5	
72	dy17-a2184	Hà Vân Anh	2A2	TH Đại Yên	24	358	6	
73	bd-2004	Phạm Đăng Bảo	2A3	TH Ba Đình	24	489	6	
74	ntp5-2141	Nguyễn Ngọc Tú Linh	2B	TH Nguyễn Tri Phương	24	506	6	
75	hd6-0253522	Đào Nhật Minh	2A4	TH Hoàng Diệu	24	649	6	
76	bd-0252038	Nguyễn Quang Anh	2A4	TH Ba Đình	24	691	6	
77	bd-0252110	Đỗ Vi Anh	2A5	TH Ba Đình	24	806	6	
78	vp3-0250913	Nguyễn Minh Anh	2A2	TH Vạn Phúc	23	528	7	
79	ntp5-2118	Hoàng Anh Quân	2A	TH Nguyễn Tri Phương	23	531	7	
80	pct-1617	Nguyễn Xuân An	2D	TH Phan Chu Trinh	23	580	7	
81	hht1-2396	Nguyễn Đăng Khoa	2A	TH Hoàng Hoa Thám	23	587	7	
82	bn21-1268	Nguyễn Phúc Duy Khoa	2A3	TH Nguyễn Bá Ngọc	23	620	7	
83	tcb1-2720	Hoàng Đăng Minh Vũ	2A1	TH Thành Công B	23	651	7	
84	hht1-2453	Lê Thùy Dương	2E	TH Hoàng Hoa Thám	23	735	7	
85	tca1-1913	Vũ Thiện Minh	2A2	TH Thành Công A	23	758	7	
86	hht1-2410	Lê Minh Quang	2B	TH Hoàng Hoa Thám	23	775	7	
87	nk2-2924	Lê Quang Minh	2A7	TH Ngọc Khánh	23	826	7	
88	hht1-2415	Lê Hoàng Anh Vũ	2B	TH Hoàng Hoa Thám	23	1042	7	
89	dy17-a2210	Trần Kim Ngân	2A2	TH Đại Yên	22	414	8	
90	nk2-2872	Trần Ngọc Khánh Huyền	2A4	TH Ngọc Khánh	22	647	8	
91	pct-1600	Trần Phương Nam	2C	TH Phan Chu Trinh	21	426	9	
92	bn21-1270	Phạm Minh Sơn	2A3	TH Nguyễn Bá Ngọc	20	648	10	
93	ntp5-2197	Vũ An Di	2D	TH Nguyễn Tri Phương	20	1330	10	
94	dy17-a2192	Nguyễn Thùy Dương	2A2	TH Đại Yên	18	371	12	
95	dy17-a1172	Tạ Ngọc Nhi	2A1	TH Đại Yên	18	706	12	
96	nd2-1879	Vũ Tuấn Kiệt	2A4	TH Nghĩa Dũng	16	472	14	

Nơi nhận:
- Các trường Tiểu học trên địa bàn quận;
- Lưu: VT, tổ TH.

TRƯỞNG PHÒNG

Lê Đức Thuận

UBND QUẬN BA ĐÌNH
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 135/TB-PGDĐT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ba Đình, ngày 08 tháng 4 năm 2025

THÔNG BÁO
Xếp giải vòng Chung kết sân chơi "Đấu trường Toán học và Tiếng Anh" quận Ba Đình năm học 2024-2025
Môn Tiếng Anh - Khối 3

TT	Tên đăng nhập	Họ tên	Lớp	Trường	Số câu đúng	Số giây	Số câu sai	Xếp giải
1	kd24-3228	Nguyễn Nam Anh	3A2	TH Kim Đồng	30	345	0	Vàng
2	vp3-1008	Trần Thượng Minh	3A2	TH Vạn Phúc	30	346	0	Vàng
3	hns1-0773	Trần Phương Nghi	3A1	TH Hà Nội	30	371	0	Vàng
4	bd-0252194	Bùi Huy Trường Giang	3A1	TH Ba Đình	30	499	0	Vàng
5	hns1-0771	Nguyễn Doãn Thăng	3A1	TH Hà Nội	30	634	0	Vàng
6	tcb1-0253061	Trần Bảo Thy	3A4	TH Thành Công B	29	262	1	Bạc
7	khoinguyen3bhht	Đinh Hữu Khôi Nguyên	3B	TH Hoàng Hoa Thám	29	288	1	Bạc
8	nh6-1620	Nguyễn Ánh Dương	3A3	TH Ngọc Hà	29	338	1	Bạc
9	tl47-0251611	Nguyễn Hoàng Minh Vương	3A	TH Thủ Lệ	29	343	1	Bạc
10	hht1-0252764	Nguyễn Thảo Chi	3B	TH Hoàng Hoa Thám	29	473	1	Bạc
11	dy16-a4379	Nguyễn Đức Minh	3A4	TH Đại Yên	29	490	1	Bạc
12	pct-1707	Quách Hoàng Trúc Ngân	3C	TH Phan Chu Trinh	29	499	1	Bạc
13	bd-2270	Trần Thành An	3A3	TH Ba Đình	29	501	1	Bạc
14	hns1-0769	Nguyễn Vượng Lâm	3A1	TH Hà Nội	29	534	1	Bạc
15	kd24-3770	Trần Phương Liên	3A7	TH Kim Đồng	29	545	1	Đồng
16	kd24-3194	Nguyễn Trí Anh	3A4	TH Kim Đồng	29	656	1	Đồng
17	kd24-3193	Nguyễn Châu Anh	3A4	TH Kim Đồng	29	662	1	Đồng
18	pct-1696	Nguyễn Minh Đức	3C	TH Phan Chu Trinh	29	703	1	Đồng
19	kd24-3187	Phạm Đức Tiến	3A7	TH Kim Đồng	28	328	2	Đồng
20	hd6-3836	Phan Minh Chi	3A5	TH Hoàng Diệu	28	367	2	Đồng
21	hns1-0766	Ngô Trí Hiếu	3A1	TH Hà Nội	28	400	2	Đồng
22	hd6-3893	Nguyễn Trường Nguyên	3A6	TH Hoàng Diệu	28	407	2	Đồng
23	vp3-1031	Nguyễn Minh Khôi	3A3	TH Vạn Phúc	28	422	2	Đồng
24	hns1-0785	Nguyễn Nhật Minh	3A2	TH Hà Nội	28	426	2	Đồng
25	hd6-3916	Bùi Bách Lâm	3A7	TH Hoàng Diệu	28	449	2	Đồng
26	tca1-2051	Nguyễn Ngọc Tuệ Nhi	3A4	TH Thành Công A	28	498	2	Đồng
27	hht1-0252792	Lê Hoàng Minh An	3E	TH Hoàng Hoa Thám	28	504	2	Đồng
28	bd-2252	Phạm Bình Nguyên	3A2	TH Ba Đình	28	524	2	Khuyến khích
29	dy16-a1300	Đặng Ngọc Dương	3A1	TH Đại Yên	28	535	2	Khuyến khích
30	nk2-3036	Tưởng Vũ Lâm	3A5	TH Ngọc Khánh	28	588	2	Khuyến khích
31	hd6-3779	Vũ Thảo My	3A3	TH Hoàng Diệu	28	1020	2	Khuyến khích
32	vn-cb-2803	Nguyễn Đăng Nguyên	3C	TH Việt Nam - Cu Ba	27	348	3	Khuyến khích
33	kd24-3233	Nguyễn Minh Hạnh	3A2	TH Kim Đồng	27	393	3	Khuyến khích
34	nd2-1750	Nguyễn Đức Anh	3A3	TH Nghĩa Dũng	27	452	3	Khuyến khích
35	dy16-a1306	Nguyễn Đăng Khoa	3A1	TH Đại Yên	27	470	3	Khuyến khích
36	kd24-3196	Đoàn Minh Hiếu	3A4	TH Kim Đồng	27	491	3	Khuyến khích
37	hd6-3832	Phạm Ngọc Phương Anh	3A5	TH Hoàng Diệu	27	509	3	Khuyến khích
38	bangngoc3010	Vũ Băng Ngọc	3C	TH Hoàng Hoa Thám	27	566	3	Khuyến khích
39	pct-1706	Vũ Thiện Minh	3C	TH Phan Chu Trinh	27	627	3	Khuyến khích
40	bd-2229	Chu Diệu An	3A2	TH Ba Đình	27	638	3	Khuyến khích
41	hd6-3858	Lê Thanh Tùng	3A5	TH Hoàng Diệu	27	662	3	Khuyến khích
42	nk2-3003	Đào Ngọc Anh	3A7	TH Ngọc Khánh	27	667	3	Khuyến khích
43	ntp5-0252359	Vũ Trần Hoàng Phúc	3B	TH Nguyễn Tri Phương	26	283	4	Khuyến khích
44	pct-1651	Phạm Hoàng Nhật Minh	3A	TH Phan Chu Trinh	26	359	4	Khuyến khích
45	nh6-1627	Nguyễn Hữu Lâm	3A3	TH Ngọc Hà	26	390	4	Khuyến khích
46	dy16-a2036	Nguyễn Cảnh Lâm Tùng	3A2	TH Đại Yên	26	409	4	Khuyến khích
47	vp3-0978	Nguyễn Đắc Phúc Lâm	3A1	TH Vạn Phúc	26	414	4	Khuyến khích
48	tl47-0251691	Phan Minh Huy	3C	TH Thủ Lệ	26	442	4	Khuyến khích

TT	Tên đăng nhập	Họ tên	Lớp	Trường	Số câu đúng	Số giây	Số câu sai	Xếp giải
49	bd-2340	Dương Khánh Vi	3A4	TH Ba Đình	26	474	4	Khuyến khích
50	kd24-3250	Vũ Minh Quân	3A3	TH Kim Đồng	26	560	4	Khuyến khích
51	pct-1643	Vũ Bảo Tuệ Giang	3A	TH Phan Chu Trinh	26	566	4	Khuyến khích
52	nd2-2028	Lê Bảo Nam	3A3	TH Nghĩa Dũng	26	571	4	Khuyến khích
53	bn21-1306	Bùi Phúc Huy	3A1	TH Nguyễn Bá Ngọc	26	580	4	Khuyến khích
54	hd6-3778	Trần Duy Minh	3A3	TH Hoàng Diệu	26	619	4	
55	bn21-1297	Nguyễn Thùy An	3A1	TH Nguyễn Bá Ngọc	26	736	4	
56	nk2-3041	Nguyễn Bá Trọng Hiếu	3A5	TH Ngọc Khánh	26	810	4	
57	nk2-3001	Đào Minh Anh	3A7	TH Ngọc Khánh	26	1203	4	
58	dy16-a2032	Phan Diệu Thanh	3A2	TH Đại Yên	25	389	5	
59	tcb1-2936	Hồ Ánh Dương	3A2	TH Thành Công B	25	415	5	
60	hunghht19	Nguyễn Minh Hưng	3B	TH Hoàng Hoa Thám	25	434	5	
61	tcb1-0253135	Hoàng Thiên Phước	3A5	TH Thành Công B	25	468	5	
62	kd24-3211	Nguyễn Minh Khôi	3A5	TH Kim Đồng	25	494	5	
63	tcb1-0253013	Vũ Trần Ngọc Diệp	3A4	TH Thành Công B	25	522	5	
64	vn-cb-2765	Đỗ Thanh Phong	3B	TH Việt Nam - Cu Ba	25	525	5	
65	vn-cb-2838	Nguyễn Khánh My	3D	TH Việt Nam - Cu Ba	25	531	5	
66	kd24-4084	Vũ Nguyễn Quang Minh	3A5	TH Kim Đồng	25	544	5	
67	ntp5-0252413	Nguyễn Bảo Ngân	3C	TH Nguyễn Tri Phương	25	575	5	
68	tca1-2424	Nguyễn Phúc Thành	3A3	TH Thành Công A	25	577	5	
69	tca1-2043	Tạ Đăng Khoa	3A4	TH Thành Công A	25	620	5	
70	tl47-1555	Lê Duy Anh	3A	TH Thủ Lệ	25	716	5	
71	tca1-1933	Nguyễn Đỗ Gia Hân	3A2	TH Thành Công A	25	723	5	
72	bn21-1314	Ngô Minh Phú	3A2	TH Nguyễn Bá Ngọc	24	427	6	
73	tcb1-0253017	Nguyễn Minh Đức	3A4	TH Thành Công B	24	451	6	
74	vn-cb-2738	Lê Minh Châu	3B	TH Việt Nam - Cu Ba	24	469	6	
75	vn-cb-2797	Phan Minh Lâm	3C	TH Việt Nam - Cu Ba	24	501	6	
76	bn21-1340	Hoàng Gia Bảo	3A4	TH Nguyễn Bá Ngọc	24	510	6	
77	nk2-2932	Vũ Khánh An	3A2	TH Ngọc Khánh	24	514	6	
78	nd2-1969	Triệu Khánh Chi	3A2	TH Nghĩa Dũng	24	568	6	
79	bn21-1304	Phạm Ngọc Vân	3A1	TH Nguyễn Bá Ngọc	24	573	6	
80	hd6-3814	Nguyễn Lan Khuê	3A4	TH Hoàng Diệu	24	588	6	
81	nk2-3048	Nguyễn Xuân Hoàng Bách	3A5	TH Ngọc Khánh	24	623	6	
82	kd24-3216	Đỗ Thái Vy	3A5	TH Kim Đồng	24	624	6	
83	hd6-3905	Bùi Thảo Chi	3A7	TH Hoàng Diệu	24	628	6	
84	pct-1647	Phạm Nhật Khang	3A	TH Phan Chu Trinh	24	640	6	
85	pct-0251770	Tạ Đức Anh	3E	TH Phan Chu Trinh	24	738	6	
86	hd6-3809	Phạm Minh Hiếu	3A4	TH Hoàng Diệu	24	887	6	
87	tcb1-0253029	Trần Huy Khang	3A4	TH Thành Công B	23	528	7	
88	ntp5-0252299	Mai Nguyễn Huy An	3B	TH Nguyễn Tri Phương	23	535	7	
89	hd6-3954	Trịnh Thị Quỳnh Lâm	3A8	TH Hoàng Diệu	23	565	7	
90	tca1-2046	Hoàng Bảo Anh	3A4	TH Thành Công A	23	572	7	
91	bd-2246	Bùi Ngọc Minh Khuê	3A2	TH Ba Đình	23	575	7	
92	hd6-3944	Trần Quang Bách	3A8	TH Hoàng Diệu	23	584	7	
93	pct-1705	Trịnh Anh Minh	3C	TH Phan Chu Trinh	23	598	7	
94	tl47-0251649	Nguyễn Nhật Minh	3B	TH Thủ Lệ	23	602	7	
95	ntp5-0252321	Vũ Minh Dương	3B	TH Nguyễn Tri Phương	23	888	7	
96	ntp5-2274	Trần Khánh My	3A	TH Nguyễn Tri Phương	22	626	8	
97	kd24-3240	Nguyễn Huyền My	3A2	TH Kim Đồng	22	797	8	
98	ntp5-0252341	Nguyễn Thái Lân	3B	TH Nguyễn Tri Phương	21	455	9	
99	hd6-3794	Phạm Ngọc Trâm Anh	3A3	TH Hoàng Diệu	21	476	9	
100	hd6-3947	Bùi Đăng Dương	3A8	TH Hoàng Diệu	21	603	9	
101	dy16-a1318	Đinh Thanh Tâm	3A1	TH Đại Yên	21	691	9	
102	ntt12-0252026	Mai Phúc Lâm	3A4	TH Nguyễn Trung Trực	20	854	10	

TT	Tên đăng nhập	Họ tên	Lớp	Trường	Số câu đúng	Số giây	Số câu sai	Xếp giải
103	nk2-2944	Nguyễn Anh Nam Hải	3A2	TH Ngọc Khánh	18	619	12	
104	dy16-a2009	Đỗ Ngọc Diễm	3A2	TH Đại Yên	17	723	13	
105	tl47-0251579	Vũ Tùng Lâm	3A	TH Thủ Lệ	5	623	25	

Nơi nhận:
- Các trường Tiểu học trên địa bàn quận;
- Lưu: VT, tổ TH.

TRƯỞNG PHÒNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
Q. BA ĐÌNH - T.P HÀ NỘI

Lê Đức Thuận

UBND QUẬN BA ĐÌNH
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 135/TB-PGDĐT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ba Đình, ngày 08 tháng 4 năm 2025

THÔNG BÁO
Xếp giải vòng Chung kết sân chơi "Đấu trường Toán học và Tiếng Anh" quận Ba Đình năm học 2024-2025
Môn Tiếng Anh - Khối 4

TT	Tên đăng nhập	Họ tên	Lớp	Trường	Số câu đúng	Số giây	Số câu sai	Xếp giải
1	ntt12-2039	Nguyễn Đức Nguyên Khang	4A4	TH Nguyễn Trung Trực	30	351	0	Vàng
2	hht1-2626	Vũ Bình Minh	4D	TH Hoàng Hoa Thám	30	381	0	Vàng
3	kd24-3730	Nguyễn Khánh Gia Hòa	4A5	TH Kim Đồng	30	382	0	Vàng
4	tcb1-3111	Lê Minh Hà	4A4	TH Thành Công B	30	406	0	Vàng
5	tl47-1701	Nguyễn Lâm Phong	4D	TH Thủ Lệ	30	410	0	Vàng
6	kd24-223821	Đinh Xuân Thanh	4A6	TH Kim Đồng	30	442	0	Vàng
7	kd24-3551	Trần Tuấn Nam	4A1	TH Kim Đồng	30	473	0	Bạc
8	nd2-1840	Phạm Ngọc Khải	4A5	TH Nghĩa Dũng	30	534	0	Bạc
9	hd6-3155	Nguyễn Vũ Minh Anh	4A1	TH Hoàng Diệu	30	674	0	Bạc
10	bd-2736	Lã Bá Minh Tú	4A3	TH Ba Đình	29	286	1	Bạc
11	vn-cb-2329	Đinh Tú Anh	4A	TH Việt Nam - Cu Ba	29	358	1	Bạc
12	nk2-3298	Lê Minh Huy	4A6	TH Ngọc Khánh	29	384	1	Bạc
13	kd24-4044	Trần Hải Nam	4A5	TH Kim Đồng	29	442	1	Bạc
14	tca1-2125	Vũ Minh Châu	4A1	TH Thành Công A	29	479	1	Bạc
15	tcb1-3178	Bùi Trâm Anh	4A6	TH Thành Công B	29	485	1	Bạc
16	tl47-2016	Phan Hà Thu	4C	TH Thủ Lệ	29	501	1	Đồng
17	hd6-3218	Trần Quỳnh Nhi	4A2	TH Hoàng Diệu	29	519	1	Đồng
18	pct-1818	Phạm Phương Thảo	4C	TH Phan Chu Trinh	29	540	1	Đồng
19	vn-cb-2504	Ngô Hải Anh	4E	TH Việt Nam - Cu Ba	29	546	1	Đồng
20	pct-1816	Lê Minh Quốc	4C	TH Phan Chu Trinh	29	569	1	Đồng
21	tl47-1687	Vũ Minh Điền	4D	TH Thủ Lệ	29	630	1	Đồng
22	tcb1-2987	Lê Bùi Tâm An	4A1	TH Thành Công B	29	666	1	Đồng
23	nh6-1580	Bùi Đức Quang	4A4	TH Ngọc Hà	29	675	1	Đồng
24	hns1-07720	Nguyễn An Nguyên	4A1	TH Hà Nội	29	810	1	Đồng
25	bn21-1457	Lã Quý Vượng	4A2	TH Nguyễn Bá Ngọc	28	365	2	Đồng
26	tcb1-3201	Bùi Minh Quân	4A6	TH Thành Công B	28	384	2	Đồng
27	tl47-1654	Vũ An Khánh	4C	TH Thủ Lệ	28	409	2	Đồng
28	tca1-2082	Đặng Nguyên Bảo	4A2	TH Thành Công A	28	416	2	Đồng
29	dy21-417	Phạm Gia Hưng	4A4	TH Đại Yên	28	425	2	Khuyến khích
30	thanhha4g	Nguyễn Thanh Hà	4G	TH Hoàng Hoa Thám	28	438	2	Khuyến khích
31	hd6-3381	Phan Thị Phương Dung	4A6	TH Hoàng Diệu	28	438	2	Khuyến khích
32	hns1-0804	Dương Khánh Ngân	4A1	TH Hà Nội	28	439	2	Khuyến khích
33	pct-1821	Nguyễn Nhật Trường	4C	TH Phan Chu Trinh	28	441	2	Khuyến khích
34	hd6-3251	Nguyễn Hữu Anh Khoa	4A3	TH Hoàng Diệu	28	470	2	Khuyến khích
35	dy21-118	Phạm Hải Đăng	4A1	TH Đại Yên	28	491	2	Khuyến khích
36	hns1-0802	Luyện Minh Tùng	4A1	TH Hà Nội	28	492	2	Khuyến khích
37	bd-2438	Đỗ Diệp Khanh	4A3	TH Ba Đình	28	492	2	Khuyến khích
38	nk2-3232	Hoàng Minh Phương	4A4	TH Ngọc Khánh	28	498	2	Khuyến khích
39	tl47-1671	Nguyễn Hoàng Anh	4D	TH Thủ Lệ	28	502	2	Khuyến khích
40	hht1-2580	Đặng Gia Hưng	4C	TH Hoàng Hoa Thám	28	520	2	Khuyến khích
41	hns1-0685	Phan Minh Ngọc	4A1	TH Hà Nội	28	529	2	Khuyến khích
42	kd24-3743	Lê Thanh Nam	4A5	TH Kim Đồng	28	552	2	Khuyến khích
43	tcb1-2999	Nguyễn Lê Chi	4A1	TH Thành Công B	28	587	2	Khuyến khích
44	nk2-3130	Lưu Thùy Dương	4A2	TH Ngọc Khánh	28	661	2	Khuyến khích
45	bn21-1123	Nguyễn Gia Hân	4A3	TH Nguyễn Bá Ngọc	28	803	2	Khuyến khích
46	hns1-0822	Nguyễn Minh Thư	4A2	TH Hà Nội	28	1750	2	Khuyến khích
47	vn-cb-2463	Nguyễn Ngọc Hiếu Anh	4D	TH Việt Nam - Cu Ba	27	376	3	Khuyến khích
48	vn-cb-2543	Nguyễn Tuệ Vy	4E	TH Việt Nam - Cu Ba	27	385	3	Khuyến khích
49	hht1-2590	Vũ Minh Bảo Ngọc	4C	TH Hoàng Hoa Thám	27	406	3	Khuyến khích

TT	Tên đăng nhập	Họ tên	Lớp	Trường	Số câu đúng	Số giây	Số câu sai	Xếp giải
50	vn-cb-2336	Lê Hồ Thảo Bách	4A	TH Việt Nam - Cu Ba	27	422	3	Khuyến khích
51	tcb1-3149	Nguyễn Trí Dũng	4A5	TH Thành Công B	27	432	3	Khuyến khích
52	vn-cb-2383	Nguyễn Huy Hải Đăng	4B	TH Việt Nam - Cu Ba	27	464	3	Khuyến khích
53	tca1-2153	Lê Quỳnh Anh	4A3	TH Thành Công A	27	509	3	Khuyến khích
54	ntp5-2442	Phạm Thanh Sơn	4D	TH Nguyễn Tri Phương	27	516	3	Khuyến khích
55	kd24-4043	Võ Bình Minh	4A5	TH Kim Đồng	27	527	3	Khuyến khích
56	tcb1-3121	Hà Khánh Linh	4A4	TH Thành Công B	27	531	3	
57	kd24-3757	Nguyễn Quốc An	4A6	TH Kim Đồng	27	550	3	
58	nk2-3070	Trần Gia An	4A1	TH Ngọc Khánh	27	571	3	
59	nd2-1740	Nguyễn Hoàng Hạo Nhiên	4A2	TH Nghĩa Dũng	27	594	3	
60	hht1-2636	Tạ Minh Sơn	4D	TH Hoàng Hoa Thám	27	621	3	
61	hd6-2880	Lương Minh Anh	4A5	TH Hoàng Diệu	27	631	3	
62	dy21-204	Nguyễn Hà Anh	4A2	TH Đại Yên	27	644	3	
63	hd6-3265	Nguyễn Trần Đăng Sơn	4A3	TH Hoàng Diệu	27	647	3	
64	nk2-3086	Trần Minh Khôi	4A1	TH Ngọc Khánh	27	682	3	
65	hns1-220650	Nguyễn Quang Sơn	4A2	TH Hà Nội	27	878	3	
66	hd6-3292	Bùi Văn Khôi	4A4	TH Hoàng Diệu	26	390	4	
67	dy21-524	Nguyễn Nam Phong	4A5	TH Đại Yên	26	399	4	
68	tca1-2107	Lê Hoàng Minh Trí	4A2	TH Thành Công A	26	441	4	
69	bn21-221128	Trần Vũ Hà Kiên	4A3	TH Nguyễn Bá Ngọc	26	457	4	
70	bd-2059	Vũ Phúc An	4A4	TH Ba Đình	26	558	4	
71	bd-2717	Dương Minh Hiếu	4A3	TH Ba Đình	26	599	4	
72	nd2-1777	Phạm Quý Phát	4A3	TH Nghĩa Dũng	26	636	4	
73	kd24-3908	Nguyễn Anh Vinh	4A6	TH Kim Đồng	26	687	4	
74	bn21-1097	Vũ Đức Minh	4A2	TH Nguyễn Bá Ngọc	26	848	4	
75	hd6-3304	Phạm Thái Sơn	4A4	TH Hoàng Diệu	26	892	4	
76	tl47-1634	Phạm Vân Anh	4C	TH Thủ Lệ	26	935	4	
77	hd6-3404	Phan Bảo Sơn	4A6	TH Hoàng Diệu	26	935	4	
78	kd24-3764	Phạm Nguyên Bảo	4A6	TH Kim Đồng	26	953	4	
79	tl47-1661	Vũ Minh Phương	4C	TH Thủ Lệ	25	461	5	
80	vn-cb-2503	Dương Hà Tú anh	4E	TH Việt Nam - Cu Ba	25	464	5	
81	kd24-4039	Bùi Minh Nguyên	4A5	TH Kim Đồng	25	631	5	
82	dy21-235	Phạm Thu Trà	4A2	TH Đại Yên	25	651	5	
83	tl47-1656	Trương Bảo Nam	4C	TH Thủ Lệ	25	742	5	
84	tcb1-3156	Nguyễn Minh Hiếu	4A5	TH Thành Công B	25	906	5	
85	tca1-1952	Võ Kiều Minh Chi	4A4	TH Thành Công A	25	977	5	
86	kd24-223787	Nguyễn Phương Hạnh Ly	4A6	TH Kim Đồng	25	1625	5	
87	bn21-1060	Nguyễn Bùi Phi Sơn	4A1	TH Nguyễn Bá Ngọc	24	443	6	
88	nk2-3250	Tăng Thế Bảo	4A5	TH Ngọc Khánh	24	461	6	
89	hd6-3444	Phạm Chí Cường	4A7	TH Hoàng Diệu	24	511	6	
90	ntp5-2353	Nguyễn Khôi Nguyên	4B	TH Nguyễn Tri Phương	24	961	6	
91	bd-2442	Tưởng Anh Khôi	4A3	TH Ba Đình	23	480	7	
92	bd-2104	Nông Tiến Bảo	4A2	TH Ba Đình	23	522	7	
93	bd-2418	Nguyễn Ngọc Diệp	4A3	TH Ba Đình	23	557	7	
94	nd2-1825	Trần Đức Hoàng Anh	4A5	TH Nghĩa Dũng	23	584	7	
95	pct-1889	Nguyễn Tuệ Phương	4E	TH Phan Chu Trinh	23	592	7	
96	hd6-3342	Vũ Ngọc Bảo My	4A5	TH Hoàng Diệu	23	644	7	
97	bn21-1210	Phạm Gia Khánh	4A5	TH Nguyễn Bá Ngọc	23	728	7	
98	pct-1791	Lê Thị Hà An	4C	TH Phan Chu Trinh	23	730	7	
99	ntp5-2869	Trần Hoài Anh	4D	TH Nguyễn Tri Phương	23	828	7	
100	vp3-0935	Phan Nhật Quang	4A3	TH Vạn Phúc	22	798	8	
101	vn-cb-2373	Nguyễn Bảo Anh	4A	TH Việt Nam - Cu Ba	22	842	8	
102	pct-2048	Nguyễn Tuấn Minh	4D	TH Phan Chu Trinh	21	580	9	
103	tl47-1705	Vũ Tuấn Tú	4D	TH Thủ Lệ	21	605	9	
104	kd24-223855	Đồng Trịnh Bách Diệp	4A7	TH Kim Đồng	21	1124	9	

TT	Tên đăng nhập	Họ tên	Lớp	Trường	Số câu đúng	Số giây	Số câu sai	Xếp giải
105	kd24-223795	Chu Khánh My	4A6	TH Kim Đồng	21	1726	9	
106	tca1-2316	Nguyễn Quỳnh Trang	4A5	TH Thành Công A	20	857	10	
107	ntt12-1962	Nguyễn Khánh Chi	4A2	TH Nguyễn Trung Trực	19	653	11	
108	ntp5-2446	Lê Thanh Vân	4D	TH Nguyễn Tri Phương	18	601	12	
109	vn-cb-2481	Chu Khánh Linh	4D	TH Việt Nam - Cu Ba	18	759	12	

Nơi nhận:
- Các trường Tiểu học trên địa bàn quận;
- Lưu: VT, tổ TH.

TRƯỞNG PHÒNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
Q. BA ĐÌNH - T.P HÀ NỘI

Lê Đức Thuận

UBND QUẬN BA ĐÌNH
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 135/TB-PGDĐT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ba Đình, ngày 08 tháng 4 năm 2025

THÔNG BÁO
Xếp giải vòng Chung kết sân chơi "Đấu trường Toán học và Tiếng Anh" quận Ba Đình năm học 2024-2025
Môn Tiếng Anh - Khối 5

TT	Tên đăng nhập	Họ tên	Lớp	Trường	Số câu đúng	Số giây	Số câu sai	Xếp giải
1	vp3-1051	Nguyễn Khánh Chi	5A1	TH Vạn Phúc	30	257	0	Vàng
2	ntp5-1462	Phạm Minh Hà Anh	5D	TH Nguyễn Tri Phương	30	341	0	Vàng
3	kd24-0288	Phạm Anh Minh	5A6	TH Kim Đồng	30	378	0	Vàng
4	tcb1-0257	Nguyễn Hoàng Long	5A6	TH Thành Công B	30	410	0	Vàng
5	bd-0134	Nguyễn Minh Hiển	5A3	TH Ba Đình	29	249	1	Vàng
6	tcb1-0085	Nguyễn Hoàng Đình Anh	5A2	TH Thành Công B	29	265	1	Vàng
7	ntp5-1525	Nguyễn Kim Đức Khôi	5F	TH Nguyễn Tri Phương	29	286	1	Vàng
8	hd6-0454	Nguyễn Gia Hưng	5A9	TH Hoàng Diệu	29	368	1	Bạc
9	kd24-3972	Lê Quốc Dũng	5A5	TH Kim Đồng	29	391	1	Bạc
10	kd24-0345	Nguyễn Hồng Thu	5A7	TH Kim Đồng	29	396	1	Bạc
11	bn21-0812	Nguyễn Hà An	5A1	TH Nguyễn Bá Ngọc	29	475	1	Bạc
12	kd24-0161	Nguyễn Minh Hương	5A3	TH Kim Đồng	29	578	1	Bạc
13	tcb1-0276	Vũ Quang Anh	5A7	TH Thành Công B	28	339	2	Bạc
14	kd24-0227	Bùi Ngọc Phương Chi	5A5	TH Kim Đồng	28	379	2	Bạc
15	vn-cb-0159	Đỗ Hồng Quang	5C	TH Việt Nam - Cu Ba	28	415	2	Bạc
16	vn-cb-0289	Lê Minh Trang	5G	TH Việt Nam - Cu Ba	28	422	2	Bạc
17	hd6-0282	Đinh Phúc Minh	5A5	TH Hoàng Diệu	28	433	2	Bạc
18	tca1-0113	Trần Diệu Bảo Anh	5A3	TH Thành Công A	28	441	2	Đồng
19	kd24-0074	Trần Kim Khánh	5A1	TH Kim Đồng	28	443	2	Đồng
20	bn21-0841	Nguyễn Thị Kim Ngân	5A1	TH Nguyễn Bá Ngọc	28	447	2	Đồng
21	nh6-0052	Đoàn Bảo Nam	5A1	TH Ngọc Hà	28	778	2	Đồng
22	hd6-0262	Nguyễn Duy Bảo	5A5	TH Hoàng Diệu	28	845	2	Đồng
23	tl47-0132	Phùng Việt Anh Vũ	5C	TH Thủ Lệ	27	352	3	Đồng
24	tca1-0186	Phạm Nhật Anh	5A5	TH Thành Công A	27	374	3	Đồng
25	hd6-0064	Vũ Bảo Linh	5A1	TH Hoàng Diệu	27	415	3	Đồng
26	kd24-4078	Nguyễn Vũ Thảo Linh	5A4	TH Kim Đồng	27	476	3	Đồng
27	dy3-0097	Nguyễn Mai Khanh	5A2	TH Đại Yên	27	521	3	Đồng
28	ntp5-1396	Phan Minh Nam	5B	TH Nguyễn Tri Phương	27	550	3	Đồng
29	hht1-0149	Bùi Minh Ngọc	5C	TH Hoàng Hoa Thám	27	609	3	Đồng
30	hns1-0838	Nguyễn Đình Lâm	5A2	TH Hà Nội	27	924	3	Đồng
31	nk2-0143	Nguyễn Gia Hùng	5A3	TH Ngọc Khánh	26	346	4	Đồng
32	kd24-0300	Phan Minh Quân	5A6	TH Kim Đồng	26	365	4	Đồng
33	nk2-0067	Phạm Thành Lâm	5A1	TH Ngọc Khánh	26	463	4	Đồng
34	hns1-0516	Nguyễn Hà Phong	5A2	TH Hà Nội	26	511	4	Khuyến khích
35	hd6-0149	Nguyễn Đăng Minh	5A2	TH Hoàng Diệu	26	525	4	Khuyến khích
36	nk2-0097	Nguyễn Quốc Hưng	5A2	TH Ngọc Khánh	26	598	4	Khuyến khích
37	hht1-0260	Nguyễn Linh Chi	5G	TH Hoàng Hoa Thám	26	719	4	Khuyến khích
38	ntt12-0027	Chử Hoàng An	5A1	TH Nguyễn Trung Trực	26	1091	4	Khuyến khích
39	pct-0040	Nguyễn Trí Đức	5A	TH Phan Chu Trinh	25	393	5	Khuyến khích
40	nh6-0151	Nguyễn Đăng Duy Anh	5A4	TH Ngọc Hà	25	452	5	Khuyến khích
41	tcb1-0101	Dương Việt Khôi	5A2	TH Thành Công B	25	454	5	Khuyến khích
42	nk2-0236	Mai Minh Khang	5A5	TH Ngọc Khánh	25	466	5	Khuyến khích
43	nh6-0034	Nguyễn Ngọc Minh Châu	5A1	TH Ngọc Hà	25	488	5	Khuyến khích
44	tca1-0247	Bùi Thanh Phong	5A6	TH Thành Công A	25	542	5	Khuyến khích
45	ntp5-1409	Nguyễn Thạc Tùng Vinh	5B	TH Nguyễn Tri Phương	25	554	5	Khuyến khích
46	vn-cb-0247	Phạm Minh Thiên	5E	TH Việt Nam - Cu Ba	25	563	5	Khuyến khích
47	dy3-0172	Nguyễn Ngân Hà	5A4	TH Đại Yên	25	599	5	Khuyến khích
48	pct-0163	Phạm Gia Huy	5D	TH Phan Chu Trinh	25	680	5	Khuyến khích
49	hd6-0166	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	5A2	TH Hoàng Diệu	25	881	5	Khuyến khích

TT	Tên đăng nhập	Họ tên	Lớp	Trường	Số câu đúng	Số giây	Số câu sai	Xếp giải
50	dy3-0252	Hoàng Đức Trung	5A6	TH Đại Yên	24	441	6	Khuyến khích
51	tl47-0103	Đỗ Bảo Chi	5C	TH Thủ Lệ	24	445	6	Khuyến khích
52	kd24-0196	Nguyễn Thùy Dương	5A4	TH Kim Đồng	24	511	6	Khuyến khích
53	nk2-0159	Nguyễn Ngọc Quỳnh Nga	5A3	TH Ngọc Khánh	24	524	6	Khuyến khích
54	bd-0096	Đỗ Bảo Long	5A2	TH Ba Đình	24	544	6	Khuyến khích
55	kd24-0183	Bùi Đức Anh	5A4	TH Kim Đồng	24	546	6	Khuyến khích
56	ntp5-1537	Võ Giáp Phong	5F	TH Nguyễn Tri Phương	24	553	6	Khuyến khích
57	pct-0060	Nguyễn Hà Phương	5A	TH Phan Chu Trinh	24	711	6	Khuyến khích
58	nk2-0077	Phạm Nam Phong	5A1	TH Ngọc Khánh	24	712	6	Khuyến khích
59	ntp5-1357	Nguyễn Huy Tùng	5A	TH Nguyễn Tri Phương	24	757	6	Khuyến khích
60	pct-0062	Trần Ngọc Sơn	5A	TH Phan Chu Trinh	24	887	6	Khuyến khích
61	dy3-0201	Nguyễn Quang Dũng	5A5	TH Đại Yên	23	322	7	Khuyến khích
62	nk2-0052	Nguyễn Khánh Duy	5A1	TH Ngọc Khánh	23	391	7	Khuyến khích
63	bd-0036	Nguyễn Vũ Lan Chi	5A1	TH Ba Đình	23	405	7	Khuyến khích
64	tcb1-0180	Trần Nhật Minh	5A4	TH Thành Công B	23	441	7	Khuyến khích
65	bd-0028	Bùi Phương Anh	5A1	TH Ba Đình	23	453	7	Khuyến khích
66	nk2-0078	Nguyễn Duy Quân	5A1	TH Ngọc Khánh	23	467	7	
67	tca1-0116	Trần Tuệ Anh	5A3	TH Thành Công A	23	468	7	
68	kd24-0283	Bùi Trúc Mai	5A6	TH Kim Đồng	23	501	7	
69	tl47-0052	Nguyễn Thảo Nguyên	5A	TH Thủ Lệ	23	501	7	
70	tcb1-0148	Trần An Nguyên	5A3	TH Thành Công B	23	511	7	
71	tcb1-0121	Nguyễn Khánh An	5A3	TH Thành Công B	23	611	7	
72	pct-0065	Ngô Thảo Vy	5A	TH Phan Chu Trinh	23	692	7	
73	pct-0059	Nguyễn Vũ Phong	5A	TH Phan Chu Trinh	23	704	7	
74	nk2-0240	Bùi Nguyên Khôi	5A5	TH Ngọc Khánh	23	781	7	
75	hd6-0159	Ngô Minh Quang	5A2	TH Hoàng Diệu	23	810	7	
76	tl47-0158	Hoàng Bảo Ngân	5D	TH Thủ Lệ	23	843	7	
77	pct-0056	Trần Tuệ Nhi	5A	TH Phan Chu Trinh	23	1081	7	
78	hht1-0096	Nguyễn Quỳnh Hương	5B	TH Hoàng Hoa Thám	23	1119	7	
79	tca1-0112	Nguyễn Ngọc Anh	5A3	TH Thành Công A	22	510	8	
80	vn-cb-0141	Đào Quang Đạt	5C	TH Việt Nam - Cu Ba	22	538	8	
81	bd-0102	Nguyễn Chí Phúc Nguyên	5A2	TH Ba Đình	22	549	8	
82	tca1-0248	Trương Bảo Phúc	5A6	TH Thành Công A	22	568	8	
83	hd6-0320	Hoàng Thảo Linh	5A6	TH Hoàng Diệu	22	606	8	
84	pct-0030	Nguyễn Hà Anh	5A	TH Phan Chu Trinh	22	616	8	
85	nh6-0047	Hoàng Ngọc Linh	5A1	TH Ngọc Hà	22	616	8	
86	hd6-0327	Hoàng Tiến Minh	5A6	TH Hoàng Diệu	22	655	8	
87	tca1-0142	Đào Mạc Hải Yến	5A3	TH Thành Công A	22	685	8	
88	nk2-0217	Đặng Trâm Anh	5A5	TH Ngọc Khánh	22	695	8	
89	hd6-0163	Phan Lê Hương Trà	5A2	TH Hoàng Diệu	22	874	8	
90	hd6-0321	Lê Ngọc Gia Linh	5A6	TH Hoàng Diệu	22	1037	8	
91	kd24-0344	Trần Đức Thành	5A7	TH Kim Đồng	21	381	9	
92	dy3-0189	Phạm Minh Quân	5A4	TH Đại Yên	21	414	9	
93	bn21-0824	Nguyễn Trí Đức	5A1	TH Nguyễn Bá Ngọc	21	426	9	
94	dy3-0183	Phan Hải Long	5A4	TH Đại Yên	21	507	9	
95	tl47-0162	Lê Thanh Thảo	5D	TH Thủ Lệ	21	548	9	
96	pct-0121	Dương Minh Châu	5C	TH Phan Chu Trinh	21	553	9	
97	pct-0031	Nguyễn Quỳnh Trâm Anh	5A	TH Phan Chu Trinh	21	613	9	
98	tl47-0163	Đinh Lam Thiên	5D	TH Thủ Lệ	21	620	9	
99	tl47-0160	Nguyễn Phú Sang	5D	TH Thủ Lệ	21	625	9	
100	tcb1-0120	Đào Lê Hà Vy	5A2	TH Thành Công B	21	650	9	
101	bd-0032	Nguyễn Huyền Anh	5A1	TH Ba Đình	21	668	9	
102	dy3-0187	Phạm Hồng Nhung	5A4	TH Đại Yên	21	741	9	
103	nh6-0110	Phạm Quang Anh	5A3	TH Ngọc Hà	21	768	9	
104	tcb1-0218	Trần Gia Linh	5A5	TH Thành Công B	21	859	9	

TT	Tên đăng nhập	Họ tên	Lớp	Trường	Số câu đúng	Số giây	Số câu sai	Xếp giải
105	ntt12-0098	Vũ Đức Minh	5A2	TH Nguyễn Trung Trực	21	913	9	
106	kd24-0305	Lại Cao Phúc	5A6	TH Kim Đồng	20	424	10	
107	tcb1-0116	Đinh Yến Trang	5A2	TH Thành Công B	20	463	10	
108	dy3-0234	Nguyễn Trung Kiên	5A5	TH Đại Yên	20	513	10	
109	nd2-0145	Đặng Trâm Anh	5A4	TH Nghĩa Dũng	20	519	10	
110	vp3-0064	Phạm Lê Thành Chính	5A2	TH Vạn Phúc	20	550	10	
111	hd6-0158	Nguyễn Hải Phong	5A2	TH Hoàng Diệu	20	609	10	
112	kd24-0297	Phạm Viết Phong	5A6	TH Kim Đồng	20	790	10	
113	bd-0159	Dalisay Đào Mai An	5A4	TH Ba Đình	20	804	10	
114	hht1-0085	Ngô Hà Chi	5B	TH Hoàng Hoa Thám	20	895	10	
115	tcb1-0058	Lê Trung Dũng	5A1	TH Thành Công B	20	909	10	
116	tcb1-0312	Huỳnh Tấn Dũng	5A8	TH Thành Công B	20	1130	10	
117	bd-0227	Bùi Ngọc Mai	5A5	TH Ba Đình	19	474	11	
118	tcb1-2357	Nguyễn Việt Anh	5A8	TH Thành Công B	19	515	11	
119	vp3-0051	Lê Thảo Nguyên	5A1	TH Vạn Phúc	19	585	11	
120	kd24-4054	Nguyễn Minh Thành	5A1	TH Kim Đồng	19	604	11	
121	dy3-0115	Đào Gia Phúc	5A2	TH Đại Yên	18	475	12	
122	nk2-0131	Nguyễn Hữu Bảo	5A3	TH Ngọc Khánh	18	617	12	
123	nh6-0165	Chu Ngọc Linh	5A4	TH Ngọc Hà	18	692	12	
124	nh6-0180	Kiều Minh Trang	5A4	TH Ngọc Hà	18	796	12	
125	dy3-0191	Vũ Thái Minh Toản	5A4	TH Đại Yên	18	1017	12	
126	dy3-0111	Phạm Nguyễn Hiền Nhi	5A2	TH Đại Yên	17	626	13	
127	dy3-0173	Lê Mỹ Hạnh	5A4	TH Đại Yên	17	667	13	
128	tca1-0136	Trần Nhật Thành	5A3	TH Thành Công A	16	841	14	

Nơi nhận:
- Các trường Tiểu học trên địa bàn quận;
- Lưu: VT, tổ TH.

TRƯỞNG PHÒNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
Q. BA ĐÌNH - T.P HÀ NỘI

Lê Đức Thuận